

Số: 1440/BVĐK-VTTBYT  
V/v mời cung cấp báo giá Dịch vụ bảo  
trì bảo dưỡng Trung tâm khí y tế và hệ  
thống khí y tế toàn Bệnh viện

Ninh Bình, ngày 28 tháng 9 năm 2026

**Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam**

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu thuê Dịch vụ bảo trì bảo dưỡng Trung tâm khí y tế và hệ thống khí y tế toàn Bệnh viện trong thời gian tới và nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ với nội dung sau:

**I. Thông tin của đơn vị mời báo giá**

**1. Tên đơn vị mời báo giá:** Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá**

- Họ và tên: Đinh Quang Hiến

- Chức vụ: Nhân viên phòng Vật tư - Thiết bị y tế

- Số điện thoại: 0912643538

- Email: [vattudknb@gmail.com](mailto:vattudknb@gmail.com)

**3. Cách thức tiếp nhận báo giá**

- **Hình thức nhận báo giá:**

+ Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (qua website [muasamcong.mpi.gov.vn](http://muasamcong.mpi.gov.vn))  
(bắt buộc đối với dịch vụ, hàng hóa khác ngoài vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế)

Trong trường hợp các tài liệu đính kèm báo giá vượt quá dung lượng cho phép hoặc không gửi được qua Hệ thống thì hãng sản xuất, nhà cung cấp có thể gửi tài liệu qua email: [vattudknb@gmail.com](mailto:vattudknb@gmail.com)

+ Trực tiếp (trường hợp hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế): nhận trực tiếp bản giấy báo giá hoặc qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

**Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.** Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

+ Email (trường hợp hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế): nhận bản scan màu qua email: [vattudknb@gmail.com](mailto:vattudknb@gmail.com)

- **Thời hạn tiếp nhận báo giá:** đến trước ngày 08/10/2026

- **Thời hạn có hiệu lực của báo giá:** 150 ngày, kể từ ngày 08/10/2026

## II. Nội dung đề nghị báo giá

### 1. Danh mục dịch vụ mời báo giá

| Số TT | Danh mục dịch vụ                              | Mô tả về dịch vụ, các yêu cầu về dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian thực hiện dự kiến | Khối lượng dự kiến | Đơn vị tính |
|-------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------|-------------|
| 1     | Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng Trung tâm khí y tế | <p><b>1. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thời gian thực hiện dịch vụ: 36 tháng</li><li>- Số lần thực hiện: 3 lần (12 tháng/1 lần)</li><li>- Dịch vụ kỹ thuật chi tiết do đơn vị gửi báo giá đề xuất nhưng không ít hơn các đầu mục sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Kiểm tra, xác định tình trạng hệ thống trước khi thực hiện dịch vụ.</li><li>+ Thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng Trung tâm khí y tế, thay thế các vật tư theo định kỳ 12 tháng/1 lần</li><li>+ Vận hành, cân chỉnh toàn bộ hệ thống sau khi thực hiện các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng</li></ul></li><li>- Hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian thực hiện hợp đồng: hỗ trợ qua điện thoại hoặc hỗ trợ nhân công thực hiện sửa chữa miễn phí (nếu hỗ trợ qua điện thoại không thành công) đối với các hư hỏng của hệ thống trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (không bao gồm vật tư thay thế).</li></ul> <p><b>2. Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống bồn chứa Oxy hóa lỏng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bảo dưỡng bồn chứa Oxy lỏng; dàn hóa hơi Oxy: Kiểm tra rò rỉ, kiểm tra đồng hồ, van an toàn, van kết nối, dây chống sét, khắc phục nếu thấy bất thường</li><li>- Vệ sinh bảo dưỡng xử lý ngưng tụ cặn bám giàn hóa hơi, sơn chống oxy hóa đường ống</li></ul> <p><b>3. Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống khí Oxy dự phòng</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Vệ sinh, kiểm tra hoạt động của dàn oxy dự phòng, kiểm tra kết nối giữa các dàn chai.</li><li>- Kiểm tra, bảo dưỡng bộ điều phối khí tự động, bộ dàn đầu nối bình Oxy, bộ gá đỡ dàn nối đầu bình, gá lắp bình và dây xích cố định các bình, khắc phục nếu thấy bất thường</li></ul> <p><b>4. Bảo trì bảo dưỡng trung tâm khí nén gồm:</b></p> <p><b>4.1 Máy nén</b></p> | 36 tháng                    | 01                 | Gói         |

| Số TT | Danh mục dịch vụ | Mô tả về dịch vụ, các yêu cầu về dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thời gian thực hiện dự kiến | Khối lượng dự kiến | Đơn vị tính |
|-------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------|-------------|
|       |                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số lượng: 2 máy</li> <li>+ Model: Atlascopco ZT 15</li> <li>+ Công suất: 15KW -1810lít/ phút</li> <li>+ Xuất xứ: Germany</li> </ul> <p><b>4.2 Bình chứa khí</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số lượng: 2 chiếc</li> <li>+ Dung tích: 1500 lít</li> <li>+ Xuất xứ: Germany</li> </ul> <p><b>4.3 Nội dung dịch vụ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra ngoại quan các bộ phận máy</li> <li>- Bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh toàn bộ máy và thay thế các vật tư cho trung tâm khí nén:</li> <li>- Kiểm tra mức dầu, chất lượng dầu, đánh giá để thay thế dầu</li> <li>- Kiểm tra các thông số hoạt động của hệ thống (nhiệt độ, áp suất, dòng điện...)</li> <li>- Thay dầu máy nén (2 máy): 03 thùng</li> </ul> <p>+ Chủng loại: Copco ZT 15 (hoặc tương đương)</p> <p>+ Loại 19 lít/thùng</p> <p>+ Xuất xứ: Mỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay bộ lọc dầu máy nén: 02 bộ</li> </ul> <p>+ Mã: 1613610500 (hoặc tương đương)</p> <p>+ Xuất xứ: Đức</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay lọc gió máy nén: 02 bộ</li> </ul> <p>+ Mã: 161374070 (hoặc tương đương)</p> <p>+ Xuất xứ: Đức</p> <p><b>5. Dịch vụ bảo trì bảo dưỡng Máy sấy khí tác nhân lạnh Chicago Pneumatic (USA)</b></p> <p>+ Model: CPX 250.</p> <p>+ Hãng sản xuất: Alascopco</p> <p>+ Lắp ráp tại nhà máy Alascopco: China</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh toàn bộ máy, dàn nóng, quạt làm mát.</li> <li>- Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chỉnh hệ nhiệt độ làm lạnh của máy đảm bảo trong ngưỡng làm việc 2-8° C</li> </ul> <p><b>6. Dịch vụ bảo trì bảo dưỡng tủ điều khiển hệ thống khí nén trung tâm</b></p> |                             |                    |             |

| Số TT | Danh mục dịch vụ | Mô tả về dịch vụ, các yêu cầu về dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian thực hiện dự kiến | Khối lượng dự kiến | Đơn vị tính |
|-------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------|-------------|
|       |                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh toàn bộ hộp điều khiển</li> <li>- Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chỉnh hệ thống điều khiển tự động, chạy luân phiên máy nén khí</li> </ul> <p><b>7. Bảo trì bảo dưỡng trung tâm khí hút gồm:</b></p> <p><b>7.1 Máy hút</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Model: Busch R5- RA0202D512 QNXX</li> <li>- Số lượng: 2 máy</li> <li>- Xuất xứ: Germany</li> </ul> <p><b>7.2 Bình áp lực âm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dung tích: 1500 lít</li> <li>- Số lượng: 1 chiếc</li> <li>- Xuất xứ: Germany</li> </ul> <p><b>7.3 Tủ điều khiển</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Model: G30507</li> <li>- Số lượng: 1 chiếc</li> <li>- Xuất xứ: Germany</li> </ul> <p><b>7.4 Nội dung dịch vụ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra ngoại quan các bộ phận máy</li> <li>- Bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh toàn bộ máy và thay thế các vật tư cho trung tâm khí hút</li> <li>- Kiểm tra mức dầu, chất lượng dầu, đánh giá để thay thế dầu</li> <li>- Kiểm tra các thông số hoạt động của hệ thống (nhiệt độ, áp suất, dòng điện...)</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng toàn bộ hộp điều khiển</li> <li>- Bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chỉnh hệ thống điều khiển tự động, chạy luân phiên máy hút khí, hệ thống van đẳng áp, bình áp lực âm.</li> <li>- Thay dầu máy hút (2 máy): 01 thùng</li> <li>+ Chung loại: CP 9003-100 (hoặc tương đương)</li> <li>+ Loại 19 lít/thùng</li> <li>+ Xuất xứ: Mỹ</li> <li>- Thay bộ lọc dầu máy hút: 02 bộ</li> <li>+ Mã: 0531000001 (hoặc tương đương)</li> <li>+ Xuất xứ: Đức</li> <li>- Thay bộ lọc gió: 02 bộ</li> </ul> |                             |                    |             |

| Số TT | Danh mục dịch vụ                                              | Mô tả về dịch vụ, các yêu cầu về dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian thực hiện dự kiến | Khối lượng dự kiến | Đơn vị tính |
|-------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------|-------------|
|       |                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mã: DA00084 (hoặc tương đương)</li> <li>+ Xuất xứ: Đức</li> <li>- Thay bộ lọc tách nhớt: 06</li> <li>+ Mã: 0532140159 (hoặc tương đương)</li> <li>+ Xuất xứ: Đức</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                             |                    |             |
| 2     | <b>Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống đường ống khí y tế</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thực hiện: 12 tháng</li> <li>- Số lần thực hiện: 1 lần</li> <li>- Dịch vụ kỹ thuật chi tiết do đơn vị gửi báo giá đề xuất nhưng không ít hơn các đầu mục sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra, xác định tình trạng hệ thống khí y tế trước khi thực hiện dịch vụ.</li> <li>+ Kiểm tra rò rỉ khí trên hệ thống đường ống chính, đường ống nhánh vào các phòng buồng.</li> <li>+ Kiểm tra, đánh giá tình trạng các đường ống khí bị oxy hoá, đưa ra các khuyến cáo khắc phục, sửa chữa, thay thế</li> <li>+ Thực hiện thay thế các vật tư hỏng hóc gây rò rỉ khí.</li> <li>+ Vận hành, cân chỉnh toàn bộ hệ thống khí y tế sau khi thực hiện các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng.</li> <li>- Yêu cầu đối với vật tư thay thế: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vật tư thay thế: Đường ống dẫn khí và các phụ kiện đi kèm bằng chất liệu đồng dùng cho y tế</li> <li>+ Số lượng theo thực tế cần thay thế, bổ sung trong quá trình bảo trì</li> <li>+ Đường kính phù hợp đoạn ống dẫn khí cần thay thế</li> <li>+ Sản xuất năm 2025 trở về sau</li> <li>+ Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương</li> </ul> </li> <li>- Hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian thực hiện hợp đồng: hỗ trợ qua điện thoại hoặc hỗ trợ nhân công thực hiện sửa chữa miễn phí (nếu hỗ trợ qua điện thoại không thành công) đối với các hư hỏng của hệ thống trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.</li> </ul> </li> </ul> | 12 tháng                    | 01                 | Gói         |
| 3     | <b>Dịch vụ bảo trì bảo dưỡng các đầu ra khí</b>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thực hiện: 12 tháng</li> <li>- Số lần thực hiện: 1 lần</li> <li>- Dịch vụ kỹ thuật chi tiết do đơn vị gửi báo giá</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 12 tháng                    | 01                 | Gói         |

| Số TT | Danh mục dịch vụ | Mô tả về dịch vụ, các yêu cầu về dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thời gian thực hiện dự kiến | Khối lượng dự kiến | Đơn vị tính |
|-------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------|-------------|
|       | y tế, bao gồm:   | <p>đề xuất nhưng không ít hơn các đầu mục sau cho mỗi lần bảo trì:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra độ rò rỉ của các đầu khí</li> <li>+ Kiểm tra các gioăng cao su của đầu khí</li> <li>+ Kiểm tra độ oxy hoá của các linh phụ kiện của đầu khí, ống đồng đi kèm đầu khí</li> <li>+ Bảo trì bảo dưỡng, vệ sinh, thông tắc các chi tiết bên trong, màng lọc đầu khí, trụ khí, hộp kỹ thuật.</li> <li>+ Thay thế van ti đồng bị móp méo, hỏng.</li> <li>+ Thay thế lò xo, thanh gài của đầu khí bị biến dạng, bị oxy hoá, lực đàn hồi kém.</li> <li>+ Thay thế gioăng cao su khô cứng, giòn, nứt.</li> <li>+ Thay thế các đầu ra khí bị hư hỏng khó khắc phục, sửa chữa</li> <li>+ Thực hiện thay thế các vật tư khác hỏng hóc gây rò rỉ khí.</li> <li>- Yêu cầu đối với các vật tư thay thế:</li> <li>+ Vật tư thay thế thực tế theo số lượng cần thay thế, bổ sung trong quá trình bảo trì, vật tư phải phù hợp với các đầu ra khí y tế đang sử dụng tại Bệnh viện</li> <li>+ Đầu ra khí y tế phải phù hợp với chủng loại bệnh viện đang sử dụng</li> <li>+ Đối với các vật tư, đầu ra khí y tế thay thế mới 100%</li> <li>+ Sản xuất năm 2025 trở về sau</li> <li>+ Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương</li> <li>- Hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian thực hiện hợp đồng: hỗ trợ qua điện thoại hoặc hỗ trợ nhân công thực hiện sửa chữa miễn phí (nếu hỗ trợ qua điện thoại không thành công) đối với các hư hỏng trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Số lượng đầu ra khí y tế theo danh mục dưới đây:</li> <li>+ Đầu ra khí O<sub>2</sub>: 663 bộ</li> <li>+ Đầu ra khí hút: 305 bộ</li> <li>+ Đầu ra khí nén: 182 bộ</li> <li>+ Hộp kỹ thuật khí y tế: 35 hộp</li> <li>+ Trụ khí y tế phòng mổ: 06 trụ</li> </ul> |                             |                    |             |

### **Ghi chú:**

Các Công ty, đơn vị có đủ điều kiện, năng lực có thể đến kiểm tra, khảo sát trước khi cung cấp báo giá (nếu cần) và báo giá cho một hoặc một số hoặc tất cả các Danh mục dịch vụ nêu trên; trong báo giá ghi rõ: thời điểm phát hành, hiệu lực của báo giá, các điều khoản thương mại...

- Đề nghị các đơn vị cung cấp đầy đủ, chi tiết các thông tin Dịch vụ, hàng hóa (theo mẫu đính kèm) làm cơ sở để Bệnh viện tham khảo xây dựng cấu hình, yêu cầu kỹ thuật chi tiết của Dịch vụ, hàng hóa mời thầu.

- Trường hợp hàng hóa của đơn vị có một hoặc một số thông số, tiêu chí chưa đáp ứng theo yêu cầu báo giá (xấp xỉ với yêu cầu) thì đơn vị vẫn thực hiện chào giá, Bệnh viện sẽ xem xét sử dụng báo giá đó nếu vẫn đáp ứng yêu cầu chuyên môn của Bệnh viện.

- Đề nghị các đơn vị cung cấp bảng chào giá dịch vụ bảo trì bảo dưỡng sau thời gian bảo hành; bảng giá chi tiết các vật tư tiêu hao; danh mục hàng hóa sử dụng một lần theo quy định của chủ sở hữu thiết bị y tế (nếu có).

**2. Địa điểm cung cấp Dịch vụ:** Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

**3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng**

- Tạm ứng: theo quy định của pháp luật (thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng).

- Thanh toán: chuyển khoản 100% tổng giá trị hợp đồng sau khi đã khấu trừ tạm ứng (nếu có) trong vòng 60 ngày sau khi hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng và Bệnh viện đã nhận đầy đủ tài liệu, chứng từ, hóa đơn tài chính theo quy định và hoàn thành việc nộp bảo đảm bảo hành.

**4. Các thông tin khác**

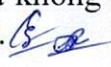
- Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 120 ngày.

- Thời gian bảo hành (trừ trường hợp hàng hóa sử dụng một lần theo quy định của chủ sở hữu thiết bị y tế): theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Dịch vụ, hàng hóa chào giá phải có đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật. (Đơn vị báo giá không phải đính kèm hồ sơ theo Báo giá).

- Có giấy chứng nhận kiểm định/ hiệu chuẩn/ thử nghiệm trước khi đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật (chi phí do Nhà thầu chi trả).

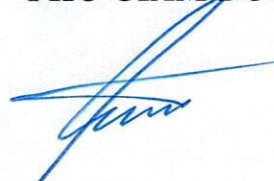
Mẫu báo giá: Mẫu số 01 (trường hợp báo giá dịch vụ) hoặc Mẫu số 02 (trường hợp báo giá linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế) đính kèm.

Trong trường hợp báo giá không có đầy đủ thông tin theo biểu mẫu đính kèm thì báo giá không được xem xét. 

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng CTXH (để đăng tải Website);
- Lưu: VT, VT-TBYT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Tuyên**

ĐƠN VỊ BÁO GIÁ:  
ĐỊA CHỈ:  
SỐ ĐIỆN THOẠI:  
MÃ SỐ THUẾ:

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình**

Trên cơ sở đề nghị báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi.....[ ghi tên đơn vị báo giá] báo giá cung cấp dịch vụ như sau:

**1. Danh mục báo giá**

| STT | Danh mục dịch vụ | Mô tả về dịch vụ<br>(nội dung công việc) | Địa điểm<br>thực hiện | Thời gian<br>thực hiện | Khối<br>lượng | Đơn vị<br>tính | Đơn giá<br>(VND) | Thành tiền<br>(VND) |
|-----|------------------|------------------------------------------|-----------------------|------------------------|---------------|----------------|------------------|---------------------|
| 1   |                  |                                          |                       |                        |               |                |                  |                     |
| ... |                  |                                          |                       |                        |               |                |                  |                     |

**Ghi chú:**

- Giá báo là giá đã bao gồm thuế, phí theo quy định của Nhà nước.
- Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.

**2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:** ..... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn yêu cầu của Bệnh viện về thời hạn có hiệu lực của báo giá], kể từ ngày ..... /..... /2026 [ghi ngày hết hạn nhận báo giá]

**3. Chúng tôi cam kết**

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2026  
**Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**ĐƠN VỊ BÁO GIÁ:**  
**ĐỊA CHỈ:**  
**SỐ ĐIỆN THOẠI:**  
**MÃ SỐ THUẾ:**

## BÁO GIÁ

**Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình**

Trên cơ sở đề nghị báo giá của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, ... [ghi tên đơn vị báo giá] báo giá cung cấp các mặt hàng như sau:

### 1. Danh mục báo giá

| STT               | Danh mục hàng hóa | Ký mã hiệu (nếu có) | Nhãn hiệu | Năm sản xuất | Xuất xứ | Hãng sản xuất | Cấu hình, tính năng kỹ thuật và thông số kỹ thuật của hàng hóa; chứng nhận chất lượng; thời gian bảo hành | Số lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu (nếu có) | Đơn vị tính | Khối lượng | Đơn giá (VND) | Thành tiền (VND) |
|-------------------|-------------------|---------------------|-----------|--------------|---------|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------|------------|---------------|------------------|
| 1                 |                   |                     |           |              |         |               |                                                                                                           |                                           |             |            |               |                  |
| ...               |                   |                     |           |              |         |               |                                                                                                           |                                           |             |            |               |                  |
| <b>TỔNG CỘNG:</b> |                   |                     |           |              |         |               |                                                                                                           |                                           |             |            |               |                  |

### Ghi chú:

- Đơn vị báo giá điền đầy đủ, chi tiết thông tin theo yêu cầu tại Biểu trên và gửi kèm theo các tài liệu chứng minh, mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa (nếu có).
- Giá báo là giá đã bao gồm thuế, phí theo quy định của Nhà nước, chi phí vận chuyển, lắp đặt, đào tạo hướng dẫn sử dụng và bảo hành.
- Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.
- Đối với hàng hóa là thiết bị y tế, đơn vị báo giá cung cấp số lưu hành.
- Đối với hàng hóa không có ký mã hiệu, đơn vị báo giá điền là không có.

**2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:** .... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn yêu cầu của Bệnh viện về thời hạn có hiệu lực của báo giá], kể từ ngày ... /.../.... [ghi ngày hết hạn nhận báo giá]

### **3. Chúng tôi cam kết**

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*